

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 60 /2019/HSST
Ngày 26 tháng 11 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Ông Trần Dương Công – chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn D, tên gọi khác: Bệu;

Sinh ngày 25 tháng 4 năm 1998 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Q và bà Phùng Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 05 tiền án bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử tại các bản án số 39/2015/HSST ngày 07/8/2015 bị tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bản án số 43/2015/HSST ngày 28/10/2015 bị tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 44/2015 ngày 24/11/2015 bị tuyên phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 47/2015 ngày 04/12/2015 bị tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 49/2015 ngày 30/12/2015 bị tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tổng hợp hình phạt Dương Văn D đã chấp hành là 04 năm 01 tháng tù. D mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/7/2019. Thời điểm năm 2015, Dương Văn D là người dưới 18 tuổi nên căn cứ theo khoản 1 Điều 107 BLHS D được coi là không có án tích.

Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 25/10/2019 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea Súp – Bị cáo có mặt.

Người bị hại: Anh Lê minh Đ, sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn M, thị trấn S, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 24/10/2019, Dương Văn D đi bộ dọc tuyến đường thuộc thôn M, thị trấn S, huyện Ea Súp với mục đích là tìm nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Phát hiện thấy nhà anh Lê minh Đ có ánh đèn, D đột nhập vào trong nhà bằng lối cửa sau phòng bếp (không đóng) rồi trộm cắp 01 chiếc điện thoại hiệu Sony đang để trên tủ trong phòng bếp nơi anh Lê minh Đ đang nằm ngủ, bỏ vào trong túi quần, rồi tiếp tục đi lên gian nhà trên vào trong phòng ngủ. Tại đây, D thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo đang sạc pin phía trên giường ngủ ở trong màn (mùng) nên lấy con dao rạch một đường trên tấm màn cạnh vị trí điện thoại và thò tay vào lấy điện thoại rồi nhét vào túi quần. Lúc này, anh Đ tỉnh dậy, D liền lao qua cửa sổ và chạy ra phía sau vườn trốn vào bụi cây sả. Anh Đ cầm đèn pin soi phát hiện ra D, D liền bỏ chạy được khoảng 100 mét thì bị anh Đ đuổi kịp và bắt được giao Công an thị trấn Ea Súp xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Súp đã tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 điện thoại di động FPT; 03 cái cờ lê, 01 cái kéo, 01 pen y tế, 01 cái tua vít, 01 cái kim, 01 cửa sắt bị gãy, 01 thanh kim loại màu đen, 01 con dao, 01 túi xách màu đen.

Tại kết luận định giá tài sản số 45 ngày 25/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ea Súp đã kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, có giá trị 1.866.667đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, có giá trị 600.000đ; Tổng giá trị tài sản là 2.466.667đ.

Tại quyết định truy tố số 59/QĐ-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Dương Văn D về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của quyết định truy tố.

Quá trình điều tra người bị hại xác nhận các tài sản bị mất như bị cáo đã trình bày và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Công an huyện Ea Súp trả lại cho anh Lê Minh Đ 02 chiếc điện thoại; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động FPT; tịch

thu tiêu hủy: 03 cái cờ lê, 01 cái kéo, 01 pen y tế, 01 cái tua vít, 01 cái kìm, 01 cưa sắt bị gãy, 01 thanh kim loại màu đen, 01 con dao, 01 túi xách màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Súp và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn D tại phiên tòa là phù hợp với nội dung của vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 02 giờ, ngày 24/10/2019, bị cáo Dương Văn D đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình anh Lê Minh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, có giá trị 1.866.667đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, có giá trị 600.000đ; Tổng giá trị tài sản là 2.466.667đ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1) Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Đối với bị cáo Dương Văn D khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình, song với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 02 chiếc điện thoại của anh Lê minh Đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, đang có 05 tiền án về tội các tội chiếm đoạt tài sản tuy không bị coi là có án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét tội danh và mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nên xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt

cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác và cũng nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Các biện pháp tư pháp

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê minh Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Công an huyện Ea Súp trả lại cho anh Lê minh Đ 02 chiếc điện thoại (01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sony); Trả lại 01 điện thoại di động FPT cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội; Đối với: 03 cái cờ lê, 01 cái kéo, 01 pen y tế, 01 cái tua vít, 01 cái kim, 01 cửa sắt bị gãy, 01 thanh kim loại màu đen, 01 con dao, 01 túi xách màu đen mà bị cáo mang đi nhằm mục đích trộm cắp nên, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] **Về án phí:** Bị cáo Dương Văn D phải án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Dương Văn D** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương Văn D **01 (một)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 25/10/2019.

2. **Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Công an huyện Ea Súp trả lại cho anh Lê minh Đ 02 chiếc điện thoại (01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony và 01 điện thoại hiệu Oppo).

Trả lại 01 điện thoại di động FPT cho bị cáo Dương Văn D.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 cái cờ lê, 01 cái kéo, 01 pen y tế, 01 cái tua vít, 01 cái kim, 01 cửa sắt bị gãy, 01 thanh kim loại màu đen, 01 con dao, 01 túi xách màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2019 giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E).

3. **Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai bản án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ea Súp
- Công an huyện Ea Súp
- Tòa án tỉnh Đắk Lắk
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- Chi cục THADS huyện Ea Súp
- Thi hành án HS
- Các đương sự
- Lưu HS

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên